

Số: 155/KH-MNMH

Thịnh Minh, ngày 15 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm học 2025-2026

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Căn cứ Kế hoạch số 39/KH-BCĐ ngày 08/10/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Phú Thọ năm học 2025-2026.

Căn cứ tình hình thực tiễn về cơ sở vật chất, đội ngũ và yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ của trường mầm non Hòa Mi, xã Thịnh Minh, tỉnh Phú Thọ. Trường Mầm non Hòa Mi xây dựng Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm học 2025-2026 cụ thể:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Hiện đại hóa môi trường giáo dục: Ứng dụng công nghệ số và đổi mới sáng tạo để nâng cao toàn diện hiệu quả công tác quản lý, chăm sóc và giáo dục trẻ theo quan điểm "Lấy trẻ làm trung tâm".

Phát triển năng lực số cho đội ngũ: Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có tư duy số, kỹ năng số vững vàng, sẵn sàng thích ứng và dẫn dắt các hoạt động đổi mới trong nhà trường.

Tạo đột phá trong dạy và học: Đưa các công cụ, học liệu số thông minh, an toàn vào hoạt động giáo dục, khơi dậy tiềm năng, sự sáng tạo và hứng thú học tập cho trẻ.

Tăng cường kết nối: Xây dựng kênh tương tác số hiệu quả, minh bạch giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng để cùng phối hợp chăm sóc, giáo dục trẻ tốt nhất.

2. Yêu cầu

Thiết thực và khả thi: Các nhiệm vụ và giải pháp phải bám sát điều kiện thực tế của nhà trường, có lộ trình cụ thể, dễ triển khai và đo lường được hiệu quả.

Sáng tạo và đột phá: Khuyến khích những ý tưởng mới, cách làm hay, dám nghĩ dám làm, tạo ra những mô hình điểm về ứng dụng công nghệ trong giáo dục mầm non.

An toàn và bảo mật: Mọi hoạt động ứng dụng công nghệ số phải đặt yếu tố an toàn cho trẻ, bảo mật thông tin của nhà trường và cá nhân lên hàng đầu.

Toàn diện và đồng bộ: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia tích cực; triển khai đồng bộ trên mọi mặt hoạt động từ quản lý hành chính, quản lý chuyên môn đến tổ chức hoạt động giáo dục trẻ và các lĩnh vực khác trong trường.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ thường xuyên

Nâng cao nhận thức: Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch của Sở GD&ĐT đến 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh thông qua các buổi họp, bản tin, nhóm Zalo của trường, lớp.

Phổ cập kỹ năng số cơ bản: Triển khai phong trào thi đua "Giáo viên Học Mi tự tin với công nghệ số", đảm bảo 100% giáo viên sử dụng thành thạo các phần mềm văn phòng, email, ứng dụng họp trực tuyến (Google Meet, Zoom) và các nền tảng mạng xã hội phục vụ công việc (Zalo, Facebook).

An toàn trên không gian mạng: Nhà trường tổ chức các buổi tập huấn chuyên đề chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI... về kỹ năng an toàn thông tin, nhận diện và phòng tránh các rủi ro trên không gian mạng cho đội ngũ và hướng dẫn phụ huynh cách bảo vệ trẻ khi tiếp xúc với thiết bị số.

Khuyến khích sáng tạo: Phát động phong trào "Mỗi giáo viên một sáng kiến số", khuyến khích giáo viên tự thiết kế bài giảng điện tử, video, trò chơi tương tác phù hợp với lứa tuổi mầm non.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Lãnh đạo, chỉ đạo - Tạo đột phá từ tư duy người đứng đầu

Mục tiêu mũi nhọn: Xây dựng thành công mô hình "Trường học mầm non số Học Mi" vào cuối năm học, trở thành đơn vị đi đầu của xã Thịnh Minh về chuyển đổi số.

Giải pháp đột phá:

Thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của nhà trường do Hiệu trưởng làm Trưởng ban, xây dựng kế hoạch chi tiết với lộ trình và sản phẩm cụ thể theo từng tháng, từng quý.

Ban hành bộ tiêu chí thi đua về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, đưa kết quả thực hiện làm tiêu chí chính để đánh giá, xếp loại thi đua cá nhân và tập thể cuối năm học.

Tổ chức các buổi "Sinh hoạt công nghệ" hàng tháng, tạo không gian mở để cán bộ, giáo viên chia sẻ kinh nghiệm, ý tưởng sáng tạo và tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện chuyển đổi số.

Đầu mỗi công nghệ là phó hiệu trưởng luôn cập nhật công nghệ mới nhất để phổ cập cho đội ngũ giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

2.2. Hạ tầng số và thiết bị thông minh - Nền tảng cho sự phát triển

Mục tiêu mũi nhọn: Đến tháng 6/2026, 100% các nhóm/lớp học được trang bị thiết bị trình chiếu thông minh (Smart Tivi, bộ kết nối thông minh) và có kết nối Internet ổn định.

Giải pháp đột phá:

Số hóa hồ sơ: Triển khai hệ thống phần mềm quản lý trường học để số hóa 100% hồ sơ trẻ em, hồ sơ cán bộ, giáo viên; theo dõi kết quả đánh giá trẻ và kết quả khám sức khỏe trên CSDL của Bộ GD&ĐT. Thực hiện, phối hợp với phụ huynh cài đặt tích hợp hồ sơ sức khỏe điện tử cho trẻ.

Website: Biến website thành kênh thông tin chính thống, cầu nối tin cậy giữa nhà trường và phụ huynh, đảm bảo mọi thông báo quan trọng, kế hoạch và thực đơn dinh dưỡng được truyền tải nhanh chóng, công khai và minh bạch.

Cập nhật thường xuyên hình ảnh, video về các hoạt động học tập và vui chơi của trẻ, biến website thành "ngôi nhà số" sinh động, nơi phụ huynh có thể dõi theo từng khoảnh khắc trưởng thành của con và lan tỏa hình ảnh tích cực của nhà trường.

Xây dựng "Thư viện số Họa Mi": Tạo mã Quét (QR) và số hóa các loại truyện tranh, thơ, tài liệu giáo dục. Xây dựng kho học liệu số dùng chung bao gồm các bài giảng điện tử, video hoạt hình giáo dục, ngân hàng trò chơi tương tác do chính giáo viên nhà trường thiết kế và sưu tầm.

Giải pháp xã hội hóa: Xây dựng kế hoạch chi tiết, vận động phụ huynh, các doanh nghiệp, mạnh thường quân trên địa bàn ủng hộ cả về kinh phí, vật chất thiết bị... để nâng cấp hạ tầng mạng và mua sắm trang thiết bị thông minh, đảm bảo tính công khai, minh bạch.

2.3. Phát triển nguồn nhân lực số - Con người là trung tâm

Mục tiêu mũi nhọn: 100% giáo viên được tập huấn và có khả năng tự xây dựng ít nhất 09 bài giảng E-learning/năm học; 80% giáo viên biết sử dụng các công cụ AI cơ bản để hỗ trợ thiết kế hình ảnh, nội dung giáo dục.

Giải pháp đột phá:

Chương trình "Đào tạo chuyên gia số nội bộ": Cử, động viên, khuyến khích các giáo viên nòng cốt, có năng lực về công nghệ tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu. Những giáo viên này sẽ trở thành các "hạt nhân" để tập huấn, hỗ trợ lại cho đồng nghiệp trong trường.

Tổ chức cuộc thi "Giáo viên sáng tạo cùng công nghệ số": Tạo sân chơi để giáo viên trình diễn các sản phẩm, giáo án điện tử, video... xuất sắc. Vinh danh và đề nghị khen thưởng kịp thời những cá nhân, tập thể có thành tích nổi bật.

Bồi dưỡng kỹ năng cho trẻ (phù hợp lứa tuổi): Lồng ghép các hoạt động làm quen với công nghệ một cách an toàn, có kiểm soát cho trẻ 5-6 tuổi như: sử dụng máy tính để chơi trò chơi giáo dục, học vẽ trên phần mềm đơn giản, nhận diện các biểu tượng công nghệ quen thuộc.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

Hiệu trưởng - Trưởng ban Chỉ đạo:

Chịu trách nhiệm toàn diện về việc xây dựng, phê duyệt và chỉ đạo triển khai kế hoạch.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, phê duyệt kinh phí và các nguồn lực.

Chủ trì các cuộc họp định kỳ (hàng tháng, cuối kỳ) để đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch kịp thời.

Trực tiếp chỉ đạo xây dựng các mô hình điểm, các giải pháp đột phá.

Phó Hiệu trưởng - Phó ban Thường trực:

Trực tiếp tham mưu, xây dựng nội dung chi tiết của kế hoạch và các văn bản hướng dẫn.

Chịu trách nhiệm tổ chức các buổi tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, các cuộc thi về công nghệ số cho giáo viên.

Theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện hàng ngày, hàng tuần; tổng hợp báo cáo cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Quản lý, giám sát và phát triển kho học liệu số, các nền tảng phần mềm của nhà trường.

2. Tổ trưởng chuyên môn và các tổ chức đoàn thể

Tổ trưởng- Tổ phó chuyên môn:

Triển khai kế hoạch đến từng giáo viên trong tổ, đôn đốc giáo viên thực hiện đúng tiến độ.

Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tập trung vào việc ứng dụng công nghệ số và đổi mới phương pháp giảng dạy.

Tổ trưởng kiểm tra giáo án điện tử của giáo viên trong tổ, các sản phẩm số của giáo viên và đề xuất khen thưởng các cá nhân tiêu biểu.

Đoàn thanh niên:

Phối hợp tuyên truyền, vận động đội ngũ tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua.

Tổ chức các hoạt động giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng công nghệ giữa các tổ, nhóm giáo viên.

3. Giáo viên, nhân viên

Giáo viên:

Là lực lượng nòng cốt, trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

Chủ động, tích cực tự học, chia sẻ với bạn bè đồng nghiệp, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực số của bản thân.

Sáng tạo, linh hoạt trong việc thiết kế và ứng dụng các học liệu số vào bài giảng hàng ngày.

Quản lý và sử dụng hiệu quả các kênh liên lạc số với phụ huynh (Zalo nhóm lớp, Massanger, Goodle Meet..).

Nhân viên (Kế toán, văn thư, y tế, dinh dưỡng):

Thực hiện số hóa các công việc thuộc lĩnh vực phụ trách: quản lý tài chính, công văn, hồ sơ sức khỏe, tính khẩu phần ăn... trên các phần mềm chuyên dụng.

Phối hợp với giáo viên trong việc cập nhật thông tin lên hệ thống chung của nhà trường.

4. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp với nhà trường trong công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh cài đặt và sử dụng các ứng dụng liên lạc, theo dõi tình hình học tập của con.

Là cầu nối huy động các nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ nhà trường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ.

Trên đây là Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm học 2025-2026 của trường mầm non Hòa Mi. Đề nghị các bộ phận, cá nhân liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ban giám hiệu để được chỉ đạo, giải quyết.

Nơi nhận:

- UBND xã Thịnh Minh (để b/c);
- Các tổ chuyên môn (để t/h);
- CB, GV, NV nhà trường (để t/h);
- Lưu: VT./.

HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Hương

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CHI TIẾT TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM
(Theo Kế hoạch số 155/KH-MNMH ngày 15/10/2025)

Nhiệm vụ trọng tâm 1:

Lãnh đạo, chỉ đạo - Tạo đột phá từ tư duy người đứng đầu

Mục tiêu: Xây dựng thành công mô hình "Trường học mầm non số Hòa Mi" vào cuối năm học, trở thành đơn vị điểm của xã Thịnh Minh về chuyển đổi số.

| Nội dung/ Hoạt động | Nhân lực Phụ trách | Vật lực & Điều kiện | Hình thức & Phương pháp | Thời gian Thực hiện | Sản phẩm/ Kết quả |
|--|--|--|--|--------------------------------|--|
| 1. Thành lập và vận hành Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số | Chủ trì: Ban Giám hiệu. Đối tượng: Lựa chọn 3 - 5 giáo viên có năng lực, đam mê CNTT. | - Máy tính cấu hình tốt. - Tài liệu, khóa học trực tuyến (nếu có). - Thời gian cho việc tự nghiên cứu. | - BGH giao nhiệm vụ và định hướng nghiên cứu (VD: 1 người chuyên về video, 1 người chuyên AI, 1 người chuyên phần mềm tương tác). - Tổ chức cho các "hạt nhân" dạy thử nghiệm, chia sẻ trong nhóm nhỏ trước khi tập huấn toàn trường. | Tháng 10 - T12/2025 | - Danh sách "Tổ hạt nhân CDS". - Kế hoạch tập huấn do chính các hạt nhân này xây dựng. |
| 2. Xây dựng, ban hành và phổ biến bộ tiêu chí thi đua về CDS | Chủ trì: P. Hiệu trưởng. Phối hợp: Các Tổ trưởng chuyên môn. | - Máy tính soạn thảo văn bản. - Các tài liệu tham khảo về thi đua. | - Dự thảo tiêu chí cụ thể, có định lượng (VD: số bài giảng điện tử, mức độ sử dụng phần mềm...). - Hội đồng sư phạm lấy ý kiến, góp ý. - Ban hành văn bản chính thức và phổ biến trong cuộc họp gần nhất. | Tháng 11/2025 | - Văn bản "Tiêu chí thi đua ứng dụng CNTT và CDS năm học 2025-2026". |
| 3. Tổ chức định kỳ "Sinh hoạt công nghệ" hàng tháng | Chủ trì & Điều phối: P. Hiệu trưởng. Báo cáo viên: Các giáo viên "hạt nhân" Tham gia: 100% CB, GV, NV. | - Phòng họp có máy chiếu/Smart Tivi. - Máy tính kết nối internet. - Nội dung, chủ đề được chuẩn bị trước cho mỗi buổi. | - Hình thức workshop, chia sẻ kinh nghiệm thực tế. - Mỗi tháng một chủ đề (VD: Tháng 11: Kỹ năng làm video; Tháng 12: Sử dụng AI tạo hình ảnh...). - Có phần thực hành "cầm tay chỉ việc". | Định kỳ tuần cuối hàng tháng | - Biên bản hoặc hình ảnh, video ghi lại hoạt động. - Các sản phẩm thực hành của giáo viên sau buổi sinh hoạt. |

| <p align="center">Nhiệm vụ trọng tâm 2: Hạ tầng số và thiết bị thông minh - Nền tảng cho sự phát triển Mục tiêu: Đến tháng 6/2026, 100% các nhóm/lớp học được trang bị thiết bị trình chiếu thông minh và có kết nối Internet ổn định.</p> | | | | | |
|--|---|---|---|--|---|
| 1. Số hóa 100% hồ sơ và dữ liệu trên phần mềm quản lý | <p>Chủ trì: P. Hiệu trưởng. Thực hiện: NV Văn thư, Y tế, Kế toán; GVCN các lớp.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Phần mềm CSDL của ngành, phần mềm quản lý dinh dưỡng. - Máy tính, máy scan. - Đường truyền Internet. | <ul style="list-style-type: none"> - Phân công cụ thể: Văn thư (hồ sơ CBGV), Y tế (hồ sơ sức khỏe), GVCN (hồ sơ trẻ). - Tập huấn lại cách sử dụng phần mềm. - Đặt deadline và kiểm tra tiến độ hàng tuần. | Hoàn thành trước 31/12/2025 | - 100% hồ sơ được cập nhật và đồng bộ trên hệ thống phần mềm. |
| 2. Xây dựng "Thư viện số Họa Mi" và kho học liệu dùng chung | <p>Chủ trì: P. Hiệu trưởng. Nòng cốt: Tổ trưởng và các giáo viên "hạt nhân" CNTT. Thực hiện: Toàn thể giáo viên.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Nền tảng lưu trữ (Google Drive của trường). - Máy tính, điện thoại thông minh để scan, chụp ảnh, quay video. - Phần mềm tạo mã QR (miễn phí). | <ul style="list-style-type: none"> - Phân công theo tổ: Tổ 5T phụ trách số hóa truyện, Tổ 4T phụ trách thơ, ca dao... - Tổ chức ngày hội "Góp một bài giảng hay, xây kho học liệu số". - Dán mã QR tại các góc thư viện, góc tuyên truyền để GV và phụ huynh dễ dàng truy cập. | Bắt đầu từ T11/2025, hoàn thành cơ bản vào T4/2026 | <ul style="list-style-type: none"> - Kho học liệu được sắp xếp khoa học trên Google Drive. - Hệ thống mã QR được dán tại các vị trí phù hợp trong trường. |
| 3. Triển khai kế hoạch xã hội hóa, nâng cấp hạ tầng, thiết bị | <p>Chủ trì: Hiệu trưởng. Phối hợp: Ban đại diện cha mẹ học sinh, NV Kế toán.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch vận động chi tiết, công khai. - Thư ngỏ. - Sổ sách ghi chép, theo dõi ủng hộ minh bạch. | <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày kế hoạch cụ thể, thuyết phục trong cuộc họp phụ huynh toàn trường. - Gửi thư ngỏ tới các doanh nghiệp, mạnh thường quân. - Tổ chức tiếp nhận, công khai các khoản ủng hộ. | Trọng điểm T11/2025 và T2/2026 | <ul style="list-style-type: none"> - Biên bản tiếp nhận tài trợ. - Tivi, thiết bị mới được lắp đặt và đưa vào sử dụng. |
| <p align="center">Nhiệm vụ trọng tâm 3: Phát triển nguồn nhân lực số - Con người là trung tâm Mục tiêu: 100% giáo viên được tập huấn và có khả năng tự xây dựng ít nhất 09 bài giảng E-learning/năm học; 80% giáo viên biết sử dụng các công cụ AI cơ bản</p> | | | | | |
| 1. Xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ "chuyên gia số nội bộ" (hạt nhân) | <p>Chủ trì: Ban Giám hiệu. Đối tượng: Lựa chọn 3-5 giáo viên có năng lực, đam mê CNTT.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Máy tính cấu hình tốt. - Tài liệu, khóa học trực tuyến (nếu có). - Thời gian | <ul style="list-style-type: none"> - BGH giao nhiệm vụ và định hướng nghiên cứu (VD: 1 người chuyên về video, 1 người chuyên AI, 1 người chuyên phần mềm tương tác). - Tổ | Tháng 10 - 12/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Danh sách "Tổ hạt nhân CDS". - Kế hoạch tập huấn do chính các hạt nhân |

| | | | | | |
|--|---|--|---|---|---|
| | | cho việc tự nghiên cứu. | chức cho các "hạt nhân" dạy thử nghiệm, chia sẻ trong nhóm nhỏ trước khi tập huấn toàn trường. | | này xây dựng. |
| 2. Tổ chức tập huấn đại trà và Cuộc thi "Giáo viên sáng tạo cùng công nghệ số" | Tổ chức: Ban Chỉ đạo. Giảng viên: Đội ngũ "hạt nhân". Đối tượng: 100% giáo viên. | <ul style="list-style-type: none"> - Phòng học đủ máy tính hoặc GV tự trang bị laptop. - Máy chiếu, Internet. - Thẻ lệ cuộc thi, biểu mẫu chấm điểm. - Kinh phí khen thưởng. | <ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn: Theo hình thức "cầm tay chỉ việc", học đi đôi với hành, có sản phẩm ngay sau buổi tập huấn. - Cuộc thi: Phát động rộng rãi, mỗi GV nộp 1 sản phẩm tâm đắc. Tổ chức vòng chung kết trình diễn sản phẩm. | <ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn: T10-T3/2026. - Cuộc thi: Phát động T11-T3, chấm và trao giải Theo đợt. | <ul style="list-style-type: none"> - 100% GV có chứng nhận hoàn thành tập huấn. - Các sản phẩm dự thi chất lượng bổ sung vào kho học liệu. - Quyết định khen thưởng. |
| 3. Lồng ghép hoạt động làm quen công nghệ an toàn cho trẻ 5-6 tuổi | Chủ trì: Tổ trưởng tổ 5 tuổi. Thực hiện: Giáo viên các lớp 5 tuổi. | <ul style="list-style-type: none"> - Smart Tivi, máy tính bảng (nếu có). - Các phần mềm, trò chơi giáo dục đã được kiểm duyệt (Kids UP...). - Nội quy sử dụng thiết bị. | <ul style="list-style-type: none"> - Lồng ghép có chủ đích vào hoạt động góc, hoạt động khám phá (5-7 phút/lần). - Luôn có sự giám sát của giáo viên. - Dạy trẻ các quy tắc cơ bản: không bấm vào link lạ, bảo vệ mắt, ngồi đúng tư thế. | <ul style="list-style-type: none"> Thường xuyên trong năm học | <ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh, video về các hoạt động của trẻ. - Các sản phẩm của trẻ (tranh vẽ trên máy tính...). |